

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 40/2020/DS-ST

Ngày 27-8-2020.

“V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phong;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Cần Thị Thành và bà Võ Thị Mơ.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà: Hà Thị Thúy Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Song tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Trọng Đạt – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đăk Song xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 107/2020/TLST-DS ngày 16/03/2020 về việc *“Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26b/2020/QĐXXST – DS, ngày 14 tháng 7 năm 2020; quyết định hoãn phiên tòa số 50a/2020/QĐST-DS ngày 04 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Phan Huy T, chị Phan Thị Hồng Ng. Có mặt

Địa chỉ: TDP M, TT N, huyện P, tỉnh Đăk Nông.

Bị đơn: Anh Lâm Văn Kh (vắng mặt), chị Nguyễn Thị V (có mặt).

Địa chỉ: Thôn M, xã N, huyện P1, tỉnh Đăk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 07 tháng 02 năm 2020, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Kiều Thị B, anh Mai Xuân T trình bày:

Do chỗ quen biết nên vào năm 2016, vợ chồng tôi có cho vợ chồng anh Lâm Văn Kh và chị Nguyễn Thị V vay số tiền 150.000.000đ để lo công việc, đến hạn trả nợ anh Kh, chị V không có tiền trả nên có đưa cho vợ chồng tôi 01 bộ bàn ghế bằng gỗ hương trị giá 100.000.000đ để cầm trừ nợ. Sau đó ngày 21/5/2018 hai bên có viết lại 01 giấy khất nợ đến cuối năm 2018 anh Kh, chị V phải trả nợ và chuộc lại bộ bàn ghế, nếu không trả được nợ thì trừ bộ bàn ghế 100.000.000đ, số nợ còn lại là 50.000.000đ. Đến hạn trả nợ mặc dù đã đòi nhiều lần nhưng anh Kh chị V không trả.

Vì vậy chúng tôi khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc anh Kh, chị V phải trả cho chúng tôi số tiền 50.000.000đ.

Bị đơn chị Nguyễn Thị V trình bày: Chị V thừa nhận vào năm 2016 vợ chồng chị có vay của chị anh T, chị Ng số tiền 150.000.000đ, do không có tiền trả nợ nên vợ chồng tôi có đưa cho anh T, chị Nga 01 bộ bàn ghế gỗ hương trị giá 100.000.000đ để cầm trừ nợ. Sau đó đến ngày 21/5/2018 hai bên có viết giấy khất nợ số tiền 50.000.000đ. Chị V thừa nhận chữ ký trong giấy khất nợ ngày 21/5/2018 đúng là chữ ký của vợ chồng chị. Với yêu cầu khởi kiện của anh T, chị Ng thì chị V đồng ý trả nợ nhưng xin được trả dần.

Đối với anh Lâm Văn Kh: Quá trình giải quyết vụ án mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh Lâm Văn Kh không có mặt làm việc. Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh Lâm Văn Kh để đưa vụ án ra xét xử theo quy định pháp luật.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng, nguyên đơn, bị đơn từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử đã chấp hành đúng theo quy định của pháp luật; bị đơn anh Lâm Văn Khuyên chưa chấp hành đúng pháp luật. Hoạt động xét xử tiến hành khách quan và đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đại diện VKSND huyện Đắk Song đề nghị HĐXX tuyên chấp nhận nội dung đơn khởi kiện của anh T, chị Ng tuyên buộc anh Lâm Văn Kh và chị Nguyễn Thị V phải trả cho anh T, chị Ng số tiền 50.000.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Anh Phan Huy T, chị Phan Thị Hồng Ng khởi kiện yêu cầu anh Lâm Văn Kh, chị Nguyễn Thị V trả số tiền 50.000.000đ nên tranh chấp này được xác định là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh Lâm Văn Kh, chị Nguyễn Thị V có nơi cư trú tại thôn M, xã N, huyện P1, tỉnh Đắk Nông nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Về thời hiệu khởi kiện: Do một trong hai bên đương sự không có yêu cầu về áp dụng thời hiệu khởi kiện nên theo quy định tại khoản 2 Điều 184 của BLTTDS nên HĐXX không xem xét vấn đề về thời hiệu khởi kiện.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của anh T, chị Ng HĐXX xét thấy: các đương sự đều thừa nhận vào năm 2016, vợ chồng anh T, chị Ng có cho vợ chồng anh Lâm Văn Kh

và chị Nguyễn Thị V vay số tiền 150.000.000đ, đến hạn trả nợ anh Kh, chị V không có tiền trả nên có đưa cho vợ chồng anh T, chị Nga 01 bộ bàn ghế bằng gỗ hương trị giá 100.000.000đ để cầm trừ nợ. Sau đó ngày 21/5/2018 hai bên có viết lại 01 giấy khất nợ đến cuối năm 2018 anh Kh, chị V phải trả 50.000.000đ và chuộc lại bộ bàn ghế, nếu không trả được nợ thì trừ bộ bàn ghế 100.000.000đ, số nợ còn lại là 50.000.000đ. Đến hạn trả nợ mặc dù đã đòi nhiều lần nhưng anh Kh, chị V không trả. Như vậy, việc anh Kh, chị V có vay tiền của anh T, chị Ng là có thật được các bên thừa nhận. Việc vay tiền giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện, không có sự ép buộc, đáp ứng đủ điều kiện được quy định tại Điều 463 BLDS. Do đó, hợp đồng vay tài sản giữa các bên là hợp pháp. Đến hạn trả nợ ngày 30/8/2018 anh Kh, chị V không trả nên đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ quy định tại Điều 466 BLDS.

Điều 463 Bộ luật dân sự (BLDS) quy định:

Hợp đồng vay tài sản là sự thỏa thuận giữa các bên, theo đó bên cho vay giao tài sản cho bên vay; khi đến hạn trả, bên vay phải hoàn trả cho bên cho vay tài sản cùng loại theo đúng số lượng, chất lượng và chỉ phải trả lãi nếu có thỏa thuận hoặc pháp luật có quy định.

Điều 466 Bộ luật dân sự quy định:

1. Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn ; nếu tài sản là vật thì trả vật cùng loại đúng số lượng, chất lượng, trừ trường hợp có thỏa thuận khác.

HĐXX xét thấy yêu cầu khởi kiện của anh T, chị Ng yêu cầu anh Kh, chị V trả số tiền gốc là 50.000.000 đồng là có căn cứ cần chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn anh Kh, chị V phải chịu 2.500.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho anh T, chị Ng số tiền 1.250.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số: 0001914, ngày 05/02/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

[4] Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1, 2, 4 Điều 91; khoản 2 Điều 92; Điều 143 ; Điều 147; Điều 266; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự

Áp dụng khoản 1 Điều 351; khoản 2 Điều 357; Điều 463 ; khoản 1, khoản 5 Điều 466; khoản 1, khoản 2 Điều 468 của BLDS năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phan Huy T, chị Phan Thị Hồng Ng.

Buộc anh Lâm Văn Khuyên, chị Nguyễn Thị Vân phải trả cho anh Phan Huy T, chị Phan Thị Hồng Ng số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án một khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Về án phí: Buộc anh Lâm Văn Kh, chị Nguyễn Thị V phải nộp 2.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho anh T, chị Ng số tiền 1.250.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số: 0001914, ngày 05/02/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song;
- Chi cục THA huyện Đắk Song;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Phong

